

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA
PHẠM NGỌC THẠCH
KHOA Y TẾ CÔNG CỘNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

TÂM LÝ Y HỌC – Y ĐỨC

Medical Psychology

1. Thông tin chung về học phần

1.1. Mã học phần:

1.2. Điều kiện:

- Học phần tiên quyết: không
- Học phần học trước: không

1.3. Học phần: ☒ Bắt buộc ☐ Lựa chọn

1.4. Ngành, chương trình đào tạo: Hộ sinh năm thứ nhất

1.5. Số tín chỉ: 02 ; Số tiết 30 (30 LT/ 0 ThH) + 60 TH.

1.6. Yêu cầu phục vụ cho học phần: giảng đường, máy chiếu, máy vi tính

2. Tóm tắt mô tả học phần

Tâm lý y học - Y đức là môn học cơ bản trong chương trình đào tạo cung cấp cho sinh viên kiến thức và kinh nghiệm trong cuộc sống thực tế và nghề nghiệp, bao gồm:

+ Ý nghĩa sự phát triển của lĩnh vực tâm lý học trong thực tiễn cuộc sống và vai trò, nhiệm vụ của tâm lý y học trong lĩnh vực nghề nghiệp.

+ Các thành phần cơ bản và các nguyên tắc vận hành của hoạt động tâm lý, bao gồm: Cơ sở giải phẫu và sinh lý của hoạt động tâm lý, hoạt động nhận thức, hoạt động cảm xúc, hoạt động hành vi, nhân cách, sự phát triển tâm lý liên quan đến độ tuổi.

+ Phân tích được tâm lý của người bệnh và bản thân người thầy thuốc để đạt được hiệu quả trong việc xây dựng mối quan hệ điều trị tốt giữa thầy thuốc và bệnh nhân và thân nhân bệnh nhân.

3. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

3.1. Mục tiêu học phần

Môn học này được xây dựng dựa trên các học thuyết, lý thuyết và các nghiên cứu về khoa học tâm lý và các ví dụ ứng dụng thực tiễn nhằm cung cấp cho sinh viên:

+ Sinh viên có nền tảng kiến thức cơ bản về tâm lý học trong cuộc sống thực tế và hoạt động nghề nghiệp

+ Nhận ra được các đặc điểm biểu hiện của rối loạn stress nghề nghiệp và các bất thường về tâm lý.

+ Giải thích và ứng phó được các biểu hiện, diễn biến tâm lý của người bệnh và người thân của họ trong quá trình điều trị.

+ Hiểu ý nghĩa và thực hiện được các kỹ thuật giao tiếp, ứng xử trong mối quan hệ thầy thuốc và bệnh nhân trong hoạt động nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả điều trị các bệnh cơ thể, phòng tránh các bệnh y sinh xảy ra với người bệnh.

+ Hiểu ý nghĩa và ứng dụng các hoạt động tâm lý trong đời sống.

Mục tiêu học phần	Mô tả
O1	- Cung cấp kiến thức nền tảng về tâm lý học ứng dụng trong cuộc sống thực tế và hoạt động nghề nghiệp - Đặc điểm, nguyên tắc và kỹ thuật ứng phó đối với phản ứng tâm lý ở người bệnh (không phải là tâm bệnh) - Các kỹ thuật của quy trình tham vấn; và nguyên tắc trị liệu tâm lý
O2	Ý nghĩa và tầm quan trọng của mối quan hệ thầy thuốc – bệnh nhân trong quá trình điều trị bệnh cơ thể, tâm bệnh và các kỹ năng giao tiếp của NVYT
O3	Ứng dụng các hoạt động tâm lý trong đời sống để có hoạt động tâm lý lành mạnh và phòng tránh các khủng hoảng tâm lý, tâm bệnh.

3.2. Chuẩn đầu ra học phần

Học xong môn học này, sinh viên có khả năng:

Mục tiêu học phần	CLO (Chuẩn đầu ra học phần)
O1	[CLO1] Phân tích được cấu trúc, hoạt động của hệ thần kinh và chức năng tâm lý của con người trong sự tương tác giữa cá nhân với môi trường và tình trạng bệnh lý.

Mục tiêu học phần	CLO (Chuẩn đầu ra học phần)
O2	[CLO2] Trình bày được các yếu tố tác động đến sức khỏe tâm lý của cá nhân, cộng đồng, nhận biết được các đặc điểm bất thường tâm lý.
O3	[CLO3] Trình bày được các đặc điểm trong mối quan hệ giữa nhân viên y tế và cá nhân, cộng đồng. [CLO4] Trình bày được các nguyên tắc xây dựng mối quan hệ và giao tiếp hiệu quả với cá nhân, cộng đồng và đồng nghiệp.

3.3. Ma trận tích hợp giữa chuẩn đầu ra của môn học/học phần và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

PLO (Chuẩn đầu ra CTĐT)	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4
01	1	1	1	1
02	1	1	1	1
03	1	1	1	1
04	4	1	1	1
05	1	1	1	1
06	1	1	1	1
07	1	1	1	1
08	1	4	1	1
09	1	1	4	4
10	1	1	1	1

4. Nội dung chi tiết học phần (11)

Bài 1. ĐẠI CƯƠNG VỀ TÂM LÝ HỌC VÀ TÂM LÝ Y HỌC

1.1. Các khái niệm về quan điểm chủ đạo của các trường phái Tâm lý học và Tâm lý trong lĩnh vực y học (Tâm lý y học)

1.1.1. Lịch sử phát triển

1.1.2. Một số quan điểm của các trường phái tâm lý học.

- a. Phân tâm học ((Psychoanalysis) & Tâm lý học phân tích (Analytic Psychology)
- b. Tâm lý học phát triển xã hội (Social Development Psychology)
- c. Học thuyết Nhân văn - Hiện sinh
- d. Học thuyết Nhận thức (Cognitive Theory) của G. Kelly
- e. Các học thuyết Hành vi của Watson; Skinner; Bandura

1.2. Đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu tâm lý học và tâm lý y học.

1.2.1. Đối tượng

1.2.2. Nhiệm vụ

1.2.3. Phương pháp nghiên cứu

- a. Các phương pháp nghiên cứu trong tâm lý học
- b. Các phương pháp nghiên cứu trong Tâm lý y học

1.3. Ứng dụng thực tiễn của Tâm lý học và Tâm lý Y học

1.3.1. Tâm lý học đối với sự phát triển xã hội và con người

1.3.2. Tâm lý y học đối với sức khỏe

1.3.3. Ý nghĩa của tâm lý y học đối với hoạt động của nhân viên y tế

Bài 2. CƠ SỞ GIẢI PHẪU HỌC VÀ SINH LÝ HỌC TRONG HOẠT ĐỘNG TÂM LÝ

2.1. Cơ sở giải phẫu – sinh lý của hoạt động tâm lý

2.1.1. Tế bào thần kinh (Neuron)

2.1.2. Hệ thần kinh trung ương

- a. Não bộ
- b. Tủy sống

2.2. Sự dẫn truyền thông tin

2.2.1. Năng lượng và thông tin

2.2.2. Sự dẫn truyền thông tin

2.3. Một số quy luật hoạt động của hệ thần kinh cấp cao của hoạt động tâm lý

2.3.1. Quy luật từ hưng phấn chuyển sang ức chế

2.3.2. Quy luật lan tỏa và tập trung

2.3.3. Quy luật cảm ứng qua lại

2.3.4. Quy luật có tính hệ thống

2.3.5. Quy luật tương quan giữa cường độ kích thích và cường độ phản xạ có điều kiện

2.4. Tiến trình hoạt động sinh học của tâm lý con người

2.4.1. Hệ thống tín hiệu thứ nhất: Các hoạt động cảm giác (Sensation)

2.4.2. Hệ thống tín hiệu thứ hai: Tri giác (Perception) - Tư duy (Thoughts) & Hành vi (Behavior)

2.4.3. Quá trình sinh học của hoạt động tâm lý

a. Biểu tượng (Symbol) và sự tưởng tượng (Imaging)

b. Quá trình lưu trữ: Bộ nhớ (Memory system)

2.5. Ứng dụng thực tiễn

2.6. Kết luận

Bài 3. HOẠT ĐỘNG NHẬN THỨC

3.1. Các khái niệm – định nghĩa và nguyên tắc vận hành

3.1.1. Khái niệm và định nghĩa

3.2.1. Nguyên tắc vận hành của hoạt động nhận thức

3.3. Các thành phần của hoạt động nhận thức

3.3.1 Cảm giác

3.3.2 Sự tập trung chú ý

3.3.3 Tri giác (hệ thống tín hiệu thứ hai)

3.3.4 Suy nghĩ nguyên sơ (Original thinking) hay Ý niệm (Conducted thinking)

3.3.5 Tư duy và tư duy ngoại suy

3.3.6 Bộ nhớ (Working memory)

3.3.7 Trí tuệ (Intelligence) & Trí tuệ cảm xúc (Emotional Intelligence)

3.3.8 Ngôn ngữ và chữ viết

3.4. Tiến trình của hoạt động nhận thức

3.4.1. Giai đoạn tiền nhận thức

3.4.2. Giai đoạn trung gian/ tiếp cận nhận thức

3.4.3. Giai đoạn nhận thức

3.5. Sự liên kết giữa nhận thức và các hoạt động tâm lý khác

3.5.1. Mối liên hệ giữa nhận thức – cảm xúc

3.5.2. Mối liên hệ giữa nhận thức – Hành vi

3.5.3. Mối liên hệ giữa nhận thức – Cảm xúc – Hành vi

3.6. Nhận thức và ứng dụng thực tiễn trong cuộc sống

3.6.1. Luyện tập kỹ năng tư duy

3.6.2. Luyện tập trí nhớ

3.6.3. Học tập đúng phương pháp

3.6.4. Giao tiếp / đọc sách

3.6.5. Chơi các trò chơi trí tuệ

3.6.6. Nhận thức trong vai trò nghề nghiệp lĩnh vực sức khỏe

3.6.7. Ứng dụng trong chẩn đoán trị liệu tâm lý

3.7. Kết luận

Bài 4. HOẠT ĐỘNG CẢM XÚC

4.1 Các khái niệm & định nghĩa về cảm xúc

4.2 Các học thuyết/ lý thuyết về hoạt động cảm xúc

- 4.2.1. Sinh lý học thần kinh (Neurobiological explanation)
- 4.2.2. Các lý thuyết của một số trường phái tâm lý học
- 4.2.3. Các học thuyết về nhân cách
- 4.2.4. Các trường phái triết học & tôn giáo Đông -Tây
- 4.2.5. Xã hội học
- 4.2.6. Học thuyết về di truyền (Genetics theory)
- 4.2.7. Học thuyết nội môi (Homeostasis/primordial emotion)

4.3 Quy luật – thành phần và cách phân loại cảm xúc

- 4.3.1. Các quy luật của xúc cảm
- 4.3.2. Thành phần của cảm xúc
- 4.3.3. Phân loại xúc cảm

4.4.Mối liên hệ hoạt động cảm xúc với các hoạt động tâm lý – các rối loạn cảm xúc thường gặp

- 4.4.1. Sự biểu hiện cảm xúc
- 4.4.2. Các rối loạn cảm xúc thường gặp

4.5. Vai trò của hoạt động cảm xúc trong đời sống

4.6. Kết luận

Bài 5. HOẠT ĐỘNG HÀNH VI

5.1. Các khái niệm và định nghĩa

5.2. Mối liên quan giữa hành vi và các hoạt động tâm lý

- 5.2.1. Mối liên quan giữa hành vi và nhận thức
- 5.2.2. Mối liên quan giữa hành vi và cảm xúc

5.3. Cơ chế hoạt động của hành vi ở con người: sơ lược về các học thuyết liên quan đến hành vi

- 5.3.1. Lý thuyết Tâm động học
- 5.3.2. Thuyết điều kiện hóa cổ điển (J. Watson)
- 5.3.3. Thuyết điều kiện hóa thao tác (B.F.Skinner)
- 5.3.4. Thuyết học tập xã hội (A. Bandura)

5.4. Các mẫu thức hành vi

5.5. Hành vi và đời sống

- 5.5.1. Áp dụng nguyên tắc của lý thuyết điều kiện hóa cổ điển để điều chỉnh hành vi cá nhân
- 5.5.2. Áp dụng nguyên tắc của lý thuyết điều kiện hóa thao tác để điều chỉnh hành vi cá nhân
- 5.5.3. Lý thuyết hai yếu tố của Mover
- 5.5.4. Áp dụng nguyên tắc của lý thuyết học tập xã hội

5.5.5. Sự kiểm soát hành vi

5.6. Kết luận

Bài 6. SỰ PHÁT TRIỂN TÂM LÝ QUA CÁC GIAI ĐOẠN LỨA TUỔI

6.1. Khái niệm về sự phát triển tâm lý & nguyên tắc chung về sự phát triển

6.1.1. Khái niệm

6.1.2. Các nguyên tắc của sự phát triển tâm lý cá nhân theo quan điểm của một số trường phái tâm lý học

- a. Phân tâm học (Psychoanalysis) – Sigmund Freud
- b. Học thuyết gắn bó (Attachment theory) – John Bowlby & Mary Ainsworth
- c. Học thuyết Phát triển nhận thức (Cognitive Development/ Genetic Epistemology) – Jean Piaget
- d. Học thuyết Tâm lý học cá nhân (Individual Psychology) – Alfred Adler và một số học thuyết tiếp cận phát triển xã hội.

6.2. Các đặc trưng cơ bản và các giai đoạn phát triển hoạt động tâm lý theo lứa tuổi

6.2.1 Các đặc trưng cơ bản của sự phát triển tâm lý theo độ tuổi

- a. Sự trưởng thành của hệ thần kinh
- b. Sự phát triển mang tính hệ thống và toàn diện của cơ thể phù hợp với các hoạt động tâm lý theo từng giai đoạn lứa tuổi
- c. Tính không liên tục và những rối loạn trong sự phát triển
- d. Môi trường và các yếu tố xã hội
- e. Sự hoạt động tâm lý tích cực tự thân

6.2.2. Các giai đoạn phát triển tâm lý theo lứa tuổi

6.3. Những rối loạn phát triển tâm lý thường gặp ở các giai đoạn lứa tuổi

- 6.3.1. Rối loạn quan hệ mẹ -con giai đoạn 0 – 1 tuổi
- 6.3.2. Hội chứng vắng mẹ (Hospitalism) (R.Spitz – nhà tâm thần học người Mỹ)
- 6.3.3. Tự kỷ ấu nhi (Infantile Autism/ Autistic Disorder)
- 6.3.4. Tâm thần phân liệt ở trẻ em (Childhood onset Schizophrenia)
- 6.3.5. Rối loạn nhận biết giới tính (Gender Identity Disorder)
- 6.3.6. Tự tử (Suicide)

6.4. Ứng dụng thực tiễn

6.5. Kết luận

Bài 7. HỌC THUYẾT NHÂN CÁCH

7.1. Khái niệm và định nghĩa

7.2. Cấu trúc và đặc điểm nhân cách

- 7.2.1. Học thuyết phân tâm (Psychoanalysis Theory) của Sigmund Freud (1856 -1939)
 - a. Từ 0 tuổi – 1 tuổi: Giai đoạn môi miệng (Oral stage)

- b. Từ 1 tuổi – 3 tuổi: Giai đoạn hậu môn (Anal Stage)
- c. Từ 3 tuổi – 5 tuổi: Giai đoạn dương vật tượng trưng (Phallic stage)
- 7.2.2. Học thuyết nhân cách tâm lý học phân tích (Analytical Psychology) của Carl Jung (1875-1961)
 - a. Tầng ý thức: nằm trên cùng của bậc nhân cách
 - b. Tầng giao nhau giữa ý thức và vô thức
 - c. tầng vô thức
- 7.2.3. Học thuyết tâm bệnh – nhu cầu và xu hướng (Neurotic Needs and Trends) – Karen Horney (1885 – 1952)
- 7.2.4. Học thuyết bản dạng (Identity Theory) của Erikson (1902 – 1994)
- 7.2.5. Học thuyết Nhân vị trọng tâm (Person Centered Theory) – Carl Rogers (1902 -1987)
- 7.2.6. Các học thuyết Nét nhân cách (Traits theories)
- 7.2.7. Tâm lý học của cá nhân (Psychology of the Individual) của Gordon Allport (1897 – 1967)
- 7.3. Cách xác định nhân cách & nhân cách lành mạnh/ bệnh lý**
 - 7.3.1. Các phương pháp xác định nhân cách
 - 7.3.2. Quan điểm về nhân cách lành mạnh
 - 7.3.3. Nhân cách bệnh

7.4. Ứng dụng thực tế

Bài 8. STRESS VÀ QUẢN LÝ STRESS

8.1 Các khái niệm, phân loại Stress và các giai đoạn của hội chứng thích ứng chung

8.1.1 Khái niệm

8.1.2 Một số cách phân loại stress

8.1.3 Hội chứng thích ứng chung/ Hội chứng Selye (General Adaptation Syndrome/ Selye Syndrome)

8.2 Cơ sở sinh lý học của Stress (cơ chế sinh học xảy ra stress)

8.3 Một số phản ứng và hậu quả thường gặp của stress đến hoạt động tâm lý; thể lý và các mối liên hệ xã hội

8.3.1 Stress tích cực

8.3.2 Stress tiêu cực

8.3.2 Stress nghề nghiệp (Burn out)

8.4 Mối quan hệ giữa stress và bệnh tật

8.5 Các yếu tố gây Stress

8.5.1 Liên quan đến bản thân

8.5.2 Các yếu tố từ môi trường bên ngoài cơ thể

8.6 Các chiến lược đối mặt với Stress tiêu cực

8.6.1 Các biện pháp phòng ngừa

8.6.2 Chiến lược đối phó (coping), kiểm soát stress

8.7 Áp dụng nguyên tắc phòng ngừa và kiểm soát stress trong cuộc sống hàng ngày

- 8.7.1. Trong việc làm
- 8.7.2. Sinh hoạt cá nhân hàng ngày
- 8.7.3. Hướng dẫn bài tập thư giãn

8.8 Thiền

8.9 Kết luận

Bài 9. PHẢN ỨNG TÂM LÝ CỦA BỆNH NHÂN VÀ SỰ CHĂM SÓC TÂM LÝ CỦA THẦY THUỐC – NHÂN VIÊN Y TẾ

9.1 Các phản ứng tâm lý của bệnh nhân và thân nhân và sự cần thiết chăm sóc tâm lý

- 9.1.1. Phản ứng tâm lý ở bệnh nhân/thân nhân là gì?
- 9.1.2. Các phản ứng tâm lý thường gặp của bệnh nhân/thân nhân
- 9.1.3. Tầm quan trọng của việc quan tâm và chăm sóc trước những phản ứng tâm lý của bệnh nhân/thân nhân

9.2 Cơ chế hình thành và các yếu tố ảnh hưởng đến phản ứng tâm lý tiêu cực của bệnh nhân/thân nhân

- 9.2.1 Các cơ chế phòng vệ theo Học thuyết phân tâm (Defense mechanisms of Psychoanalysis theory) và các lý thuyết tâm động học
- 9.2.2 Giải thích bởi các trường phái học thuyết về nhận thức (Kelly; Ellis; Aron Beck...)
- 9.2.3. Sự quy kết nhân quả (Causal Attribution)
- 9.2.4. Sự trải nghiệm cảm xúc đau khổ của bệnh nhân
- 9.2.5. Phản ứng tâm lý trước những kích thích vượt quá ngưỡng hợp lý từ môi trường bên ngoài (xem phần các yếu tố ảnh hưởng)

9.3 Các yếu tố ảnh hưởng đến tâm lý bệnh nhân/ thân nhân

9.4 Các kỹ năng đối mặt và chăm sóc trước các phản ứng tâm lý tiêu cực của bệnh nhân và thân nhân

- 9.4.1 Những điều cần phải tránh khi đối mặt trước những phản ứng tâm lý tiêu cực của bệnh nhân/thân nhân
- 9.4.2 Những phẩm chất cần phải trau dồi rèn luyện
- 9.4.3 Những kỹ năng tâm lý trong quá trình chăm sóc và điều trị

9.5. Kết luận

Bài 10. MỐI QUAN HỆ THẦY THUỐC - BỆNH NHÂN

10.1 Các khái niệm và ý nghĩa của mối quan hệ thầy thuốc & bệnh nhân

- 10.1.1 Thầy thuốc
- 10.1.2 Bệnh nhân
- 10.1.3 Mối quan hệ thầy thuốc – bệnh nhân

10.2 Những nguyên tắc thiết lập và nâng cao hiệu quả của mối quan hệ thầy thuốc và bệnh nhân

10.2.1 Sự giao tiếp thành công (Successful Communication)

10.2.2 Những nguyên tắc chung từ hai phía

10.2.3 Vai trò, chức năng nhiệm vụ và phẩm chất của người thầy thuốc

10.2.4 Vai trò của người bệnh

10.2.5 Các nguyên tắc không mặc định

10.3 Các yếu tố ảnh hưởng tiêu cực đến mối quan hệ thầy thuốc-bệnh nhân

10.3.1 Tâm lý và các phản ứng tiêu cực của bệnh nhân

10.3.2 Các sai lầm ở thầy thuốc và nguồn lực dịch vụ y tế

10.3.3 Các yếu tố khác

10.4 Những kỹ năng, thái độ cần có ở người thầy thuốc để xây dựng, duy trì và nâng cao chất lượng của mối quan hệ

10.4.1 Lựa chọn mô hình mối quan hệ Thầy thuốc – bệnh nhân

10.4.2 Thực hiện tốt/hoàn hảo vai trò, chức năng nhiệm vụ và phẩm chất của người thầy thuốc

10.4.3 Rèn luyện và thực hành các kỹ năng giao tiếp cơ bản

10.4.4 Hoạt động giám sát (Supervision)

10.4.5 Mô hình Nhóm Balint

10.4.6 Về bên ngoài (Appearance) phù hợp với các yếu tố văn hóa xã hội

10.5 Kết luận

Bài 11. CÁC KỸ NĂNG THAM VẤN TÂM LÝ CƠ BẢN CHO NHÂN VIÊN Y TẾ

11.1. Tổng quan

11.2. Các kỹ năng tham vấn tâm lý cơ bản

11.2.1 Kỹ năng lắng nghe

11.2.2 Kỹ năng Thái độ cảm (Empathy)

11.2.3 Kỹ năng đặt câu hỏi

11.2.4 Kỹ năng phản hồi

11.2.5 Kỹ năng diễn giải, phân tích

11.2.6 Kỹ năng xử lý im lặng

11.2.7 Kỹ năng cung cấp thông tin

11.2.8 Kỹ năng bộc lộ bản thân (Self exposure)

11.2.9. Kỹ năng đương đầu (Confronting Skill)

11.2.10 Kỹ năng hệ quả hợp lý (Rational Consequence)

11.2.11 Kỹ năng chỉ dẫn (Directive)

11.3 Tiến trình tham vấn tâm lý

11.3.1 Thiết lập mối quan hệ (Relation)

11.3.2 Xác định mục tiêu (goal), lựa chọn giải pháp và kế hoạch thực hiện

11.3.3 Nhận thức không ổn định theo giai đoạn bệnh tật

11.3.4 Triển khai thực hiện

11.3.5 Lượng giá & Kết thúc (Evaluation & Ending up)

11.3. 6 Theo dõi sau khi kết thúc

11.4. Ứng dụng thực tiễn

11.4.1 Nguyên tắc

11.4.2 Một số điều nhà tham vấn bắt buộc phải tránh

11.4.3 Một số kỹ thuật rèn luyện nâng cao năng lực tham vấn/trị liệu tâm lý

11.5. Kết luận

Bài 12. TÂM LÝ HỌC VÀ ĐỜI SỐNG

12.1 Các khái niệm

12.1.1 Đời sống

12.1.2 Các hoạt động tâm lý của con người liên quan đến đời sống

12.2 Nguyên tắc vận hành của hoạt động tâm lý trong đời sống

12.2.1 Xung năng (Instincts)

12.2.2 Cảm giác thấp kém (Inferiority feelings), Sức mạnh phấn đấu bẩm sinh (Striving force) và Bản thể sáng tạo (Creative self)

12.2.3 Nhu cầu của con người

12.2.4 Học thuyết Humanistic Psychoanalysis (Phân tâm học nhân văn)

12.2.5 Sự hiện diện và quá trình chọn lọc phát triển

12.3 Những tiêu điểm trọng tâm của đời sống hạnh phúc

12.4. Quá trình hướng đến đời sống hạnh phúc cá nhân

12.4.1 Quá trình hướng đến đời sống hạnh phúc của cá nhân

12.4.2 Ứng dụng tâm lý học vào đời sống hàng ngày

12.5 Ứng dụng tâm lý học vào đời sống hàng ngày

12.6 Kết luận

5. Học liệu

5.1. Giáo trình học phần

Kiến thức tâm lý y học cơ bản (ThS. BS. Huỳnh Tấn Sơn và cộng sự, 2022)

Tâm lý học ứng dụng (ThS. BS. Huỳnh Tấn Sơn và cộng sự, 2023)

5.2. Danh mục tài liệu tham khảo

Jess Feist and Gregory J. Feist. *Theories of Personality*, 7th ed. 2009.

Nguyễn Minh Hằng. *Giáo trình Tâm lý học lâm sàng*. Nhà xuất bản Đại học quốc gia Hà Nội, 2020.

Nguyễn Huỳnh Ngọc. *Tâm lý học y học – Y đức*. Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam - Hà Nội, 2020.

Nguyễn Văn Nhận. *Tâm Lý Học Y học*. Nhà xuất bản Y học, 2006.

Daniel L. Schacter, Daniel T. Gilbert, and Daniel M. Wegner. *Psychology*, 2nd ed. Worth Publisher, 2011.

Duane P. Schultz and Sydney Ellen Schultz. *Theories of Personality*. 2008.

6. Đánh giá kết quả học tập

Thành phần đánh giá (1)	Phương pháp và Bài đánh giá (A.x.x) (2)	CDR môn học (3)	Tỷ lệ % (4)
A1. Đánh giá quá trình	A.1.1 Trả lời câu hỏi trên lớp A.1.2. Tự luận ngắn	CLO1 CLO2	20%
A2. Đánh giá giữa kỳ	A.2.1. Trắc nghiệm A.2.2. Tự luận A.2.3. Thuyết trình	CLO1 CLO2 CLO3	20%
A3. Đánh giá cuối kỳ	A.3. Trắc nghiệm/ Tự luận	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	60%
Tổng cộng			100%